

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 10 - ĐẮC LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2025/HS-ST

Ngày: 18/11/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 - ĐẮC LẮK**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thu Trang.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Lê Văn Hồng.

2/ Ông Nguyễn Văn Sáu.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Dung - Thư ký TAND khu vực 10 - Đắc Lắc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Đắc Lắc tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Ngân - Kiểm sát viên.

Ngày 18/11/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 10 - Đắc Lắc mở phiên tòa công khai, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 12/2025/HSST ngày 27/10/2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2025/QĐXX-HS ngày 03/11/2025 đối với bị cáo:

1/ Họ và tên: Lục Văn S; (Tên gọi khác: Không).

Sinh năm: 1975, tại tỉnh Thái Nguyên; Nơi cư trú: Thôn T, xã T, tỉnh Đắc Lắc; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 3/12; Dân tộc: Nùng; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lục Văn S1; Con bà: Hoàng Thị K (đều đã chết); Vợ: Lê Thị H, sinh năm 1982 (đã ly hôn); Có 03 con, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2008.

Tiền án: 01 tiền án tại bản án số 285/2022/HS-PT ngày 27/12/2022 của Toà án nhân dân tỉnh Đắc Lắc, xử phạt 08 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Đã chấp hành xong hình phạt tù và các quyết định khác của bản án, chưa được xóa án tích.

Nhân thân: Ngày 10/6/2015, bị Toà án nhân dân huyện Krông Năng (Nay là Toà án nhân dân Khu vực 10 - Đắc Lắc) xử phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc” tại Bản án số 42/2015/HSST.

Tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại. (Có mặt).

*** Người có quyền và nghĩa vụ liên quan:**

1/ Nguyễn Trung H1, sinh năm 1988. (Có mặt).

Địa chỉ: Thôn T, xã T, tỉnh Đắc Lắc.

2/ Nguyễn Văn T, sinh năm 1986. (Có mặt).

Địa chỉ: Thôn T, xã T, tỉnh Đắc Lắc.

3/ Hoàng Văn H2, sinh năm 1983. (Có mặt).

Địa chỉ: Thôn T, xã T, tỉnh Đắc Lắc.

4/ Nguyễn Thị T1, sinh năm 1977. (Vắng mặt).
Địa chỉ: Thôn T, xã T, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Lục Văn S bị Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Đắk Lắk truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 13 giờ 50 phút ngày 01/08/2025, Nguyễn Trung H1 (sinh năm 1988, đi từ nhà tại thôn T, xã T, tỉnh Đắk Lắk đến quán cà phê “Cây Tùng” tại thôn T, xã T, tỉnh Đắk Lắk để uống cà phê. Một lúc sau có Nguyễn Văn T (sinh năm 1986, trú tại thôn T, xã T); Hoàng Văn H2 (sinh năm 1983, trú tại thôn T, xã T) và Lục Văn S (có một tiền án về tội “Đánh bạc” chưa được xóa án tích) cùng đến để uống cà phê. Do có quen biết với nhau nên cả nhóm cùng ngồi uống cà phê tại tầng 2 của quán. Khi đang ngồi uống cà phê thì nhìn thấy một bộ bài tú lơ khơ 52 lá để gần bên cạnh bàn uống cà phê nên cả nhóm rủ nhau đánh bạc (bằng hình thức đánh liêng) thắng thua bằng tiền Việt Nam đồng.

Hình thức đánh bạc và cá cược ăn thua như sau: Các đối tượng sử dụng bộ bài tú lơ khơ 52 lá để chơi, mỗi người chơi đặt ra 10.000 đồng, thường được gọi là “tây”. Sau đó, nhà cái chia đều cho mỗi người 03 lá bài, những người chơi xem bài của mình rồi tiến hành đặt cược thêm tiền (gọi là tố), số tiền tố không quá 50.000 đồng. Thứ tự đặt cược tính theo chiều kim đồng hồ, người ngồi kế bên trái nhà cái là người đánh trước, nếu người này không đánh thì bỏ bài và bị thua số tiền đã đặt. Nếu có một người nào tố thì bài ai theo phải đặt thêm số tiền bằng số tiền người kia tố. Khi không có ai tố thêm thì mở bài xem bài ai cao nhất sẽ thắng toàn bộ số tiền đặt ban đầu và số tiền tố. Trong đánh bài liêng tính thắng thua theo quy ước: Sáp lớn hơn liêng, liêng lớn hơn ảnh (hay còn gọi là ba cào), ảnh lớn hơn điểm, điểm cao nhất là 09 điểm, thấp nhất là 0 điểm. Sáp là ba quân bài giống nhau, thứ tự sáp lớn dần từ sáp 2 đến 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, J, Q, K, A. Liêng là ba quân bài tạo thành một sảnh, thứ tự liêng lớn dần từ A, 2, 3 đến Q, K, A. Ảnh là một quân bài tây bất kỳ và hai quân bài tây giống nhau. Nếu không có sáp, liêng hoặc ảnh thì tính điểm tức là cộng điểm của ba lá bài, lớn nhất là 9 điểm và thấp nhất là 0 điểm, điểm của các lá bài được tính như sau: các lá bài 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9 được tính với số điểm tương ứng ghi trên lá bài, các lá bài 10, J, Q, K được tính là 0 điểm, lá bài A tính là 1 điểm.

Khi tham gia đánh bạc, Lục Văn S sử dụng số tiền khoảng 800.000 đồng; Nguyễn Trung H1 mang theo số tiền 725.000 đồng; Nguyễn Văn T mang theo số tiền 1.565.000 đồng; Hoàng Văn H2 mang theo số tiền 300.000 đồng và các đối tượng dùng toàn bộ số tiền mang theo để đánh bạc.

Các đối tượng đánh bạc đến khoảng 14 giờ 40 phút cùng ngày thì bị Cơ quan Công an xã T phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm:

- Số tiền 3.430.000 đồng thu giữ trên chiếu bạc.
- Về công cụ phục vụ cho việc đánh bạc: 01 bộ bài tú lơ khơ 52 lá.

Cáo trạng số 02/CT-VKS ngày 24 tháng 10 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Đắk Lắk truy tố bị cáo Lục Văn S tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo Lục Văn S và các đối tượng đều khai nhận: Ngày 01/08/2025, tại quán “Cây Tùng” của chị Nguyễn Thị T1 thuộc thôn T, xã T, tỉnh Đắk Lắk, Lục Văn S (đã có một tiền án về tội “Đánh bạc” chưa được xóa án tích) sử dụng số tiền 800.000 đồng cùng Nguyễn Trung H1, Nguyễn Văn T và Hoàng Văn H2 đánh bạc dưới hình thức đánh liêng, thắng thua bằng tiền Việt Nam đồng, với số tiền tham gia đánh bạc là 3.430.000 đồng.

Hành vi của Lục Văn S đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đánh giá tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lục Văn S phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

* Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị HĐXX, xử phạt bị cáo Lục Văn S từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

* Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị: Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tứ lơ khơ 52 lá; Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 3.430.000 đồng thu giữ trên chiếu bạc và trên người các đối tượng.

Đối với số tiền 1.500.000 đồng do bị cáo Lục Văn S đã nộp theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đang tạm giữ, cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo cho công tác thi hành án.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, chứng cứ ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Đắk Lắk, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về nội dung vụ án, theo tài liệu thu thập được, lời khai của bị cáo, người tham gia tố tụng khác, đã đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ 40 phút ngày 01/08/2025, tại quán “Cây Tùng” của chị Nguyễn Thị T1 thuộc thôn T, xã T, tỉnh Đắk Lắk, Lục Văn S (có một tiền án về tội “Đánh bạc” chưa được xóa án tích) cùng Nguyễn Trung H1, Nguyễn Văn T và Hoàng Văn H2 đánh bạc dưới hình thức đánh liêng, thắng thua bằng tiền Việt Nam đồng. Tổng số tiền bị cáo S cùng các đối tượng H1, T, H2 sử dụng để đánh bạc là 3.430.000 đồng.

Hành vi của bị cáo là phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 BLHS.

Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự qui định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.”

[3] Hành vi của bị cáo không những đã xâm phạm đến trật tự công cộng mà còn gây nên những ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức được rằng pháp luật nghiêm cấm việc đánh bạc trái phép, sát phạt nhau bằng tiền hoặc hiện vật dưới mọi hình thức. Nhưng do ý thức coi thường pháp luật, động cơ vụ lợi nên khoảng 13 giờ 40 phút ngày 01/08/2025, tại quán “Cây Tùng” của chị Nguyễn Thị T1, bị cáo Lục Văn S cùng Nguyễn Trung H1, Nguyễn Văn T và Hoàng Văn H2 đánh bạc dưới hình thức đánh liêng, thắng thua bằng tiền Việt Nam đồng. Bị cáo là người có nhân thân xấu, sau khi chấp hành xong hình phạt, trở về tái hòa nhập cộng đồng, không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân, sống có ích cho gia đình, xã hội mà lại tiếp tục phạm tội. Do đó cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định. Có như vậy mới phát huy được tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và góp phần răn đe, phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét nhân thân bị cáo xuất thân từ thành phần lao động. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định của Bộ Luật hình sự cần xem xét trong quá trình lượng hình để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt nhằm thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật Nhà nước.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng sâu vùng xa, nghề nghiệp làm nông, thu nhập không ổn định, nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Đắk Lắk về tội danh, hình phạt, xử lý vật chứng là phù hợp nên cần chấp nhận. Tuy nhiên đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX xem xét áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự, phạt bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng. HĐXX không chấp nhận vì bị cáo bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng sâu vùng xa, làm nông, thu nhập không ổn định, nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 cây là công cụ phục vụ cho việc đánh bạc, không còn giá trị sử dụng. Tịch thu sung công quỹ số tiền 3.430.000 đồng là số tiền bị cáo và các đối tượng dùng để đánh bạc. Trả lại cho bị cáo Lục Văn S số tiền 1.500.000 đồng đã nộp theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo cho công tác thi hành án.

[7] Đối với hành vi của Nguyễn Văn T, Nguyễn Trung H1, Hoàng Văn H2, đã thực hiện hành vi đánh bạc nhưng số tiền tham gia đánh bạc dưới 5.000.000 đồng, các đối tượng chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc và tổ chức đánh bạc nên không đủ yếu tố cấu thành tội: Đánh bạc, quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Công an xã T đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi: Đánh bạc, quy định tại điểm a khoản 2 Điều 28 Nghị định số: 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 bằng hình thức phạt tiền mỗi người 1.500.000đ là có căn cứ và đúng quy định pháp luật nên cần chấp nhận.

Đối với hành vi của Nguyễn Thị T1 là chủ kinh doanh quán cà phê Cây T2, thời điểm các đối tượng vào quán uống cà phê thì chị T1 không biết các đối tượng đánh bạc nên không xử lý hình sự nhưng chị T1 đã thiếu trách nhiệm trong quản lý cơ sở kinh doanh của mình. Công an xã T căn cứ điểm đ khoản 3 Điều 28 Nghị định số: 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền 3.500.000đ đối với chị T1 là có căn cứ nên cần chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp tiền án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố bị cáo Lục Văn S phạm tội “Đánh bạc”.

[2] Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lục Văn S từ 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

[3] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 lá; Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 3.430.000 đồng thu giữ trên chiếu bạc và trên người các đối tượng.

Trả lại cho bị cáo Lục Văn S số tiền 1.500.000 đồng đã nộp theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo cho công tác thi hành án.

(Đặc điểm, số lượng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/10/2025 giữa cơ quan cảnh sát điều tra và Phòng thi hành án dân khu vực 10 - Đắk Lắk và biên lai thu tiền số 0000825 ngày 05/11/2025 và biên lai thu tiền số 0000841 ngày 10/11/2025 của Phòng thi hành án dân khu vực 10 - Đắk Lắk)

[4] Về án phí: Áp dụng khoản 1 Điều 12 và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí HSST.

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND khu vực 10 - Đắk Lắk;
- Phòng thi hành án dân sự
khu vực 10 - Đắk Lắk;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi
và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HSVA, VPCQ.

Đoàn Thị Thu Trang